TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 979/2019/QĐPT-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Thanh Minh;

Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Bích Loan;

Bà Lê Phan Thị Minh Nguyệt.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Nguyễn Thanh Thùy – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Phan Văn Kiền – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 107/TLPT-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2019 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

Do Quyết định số 905/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân quận 12 bị kháng nghị.

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 4908/2019/QĐPT-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Lê Ngô Thanh T, địa chỉ: tổ A, khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bà Trần Thị Mỹ D, địa chỉ: tổ A, khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh;

- *Viện kiểm sát kháng nghị:* Quyết định kháng nghị số 02/QĐKNPT-VKS-DS ngày 26/7/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận 12.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 28/02/2019 và lời khai của những người yêu cầu – ông Lê Ngô Thanh T, bà Trần Thị Mỹ D thì: Ông T và bà D chung sống từ ngày 18/10/2012 và tự nguyện kết hôn theo Giấy

chứng nhận kết hôn số 193, quyển số 01/2013 ngày 12/10/2013 do Ủy ban nhân dân phường E, quận G cấp. Trong qúa trình chung sống, giữa ông T và bà D phát sinh mâu thuẫn, đã ly thân từ tháng 10/2018 đến nay. Nhận thấy vợ chồng không thể hòa hợp, đời sống chung không thể kéo dài nên ông T và bà D thống nhất thuận tình ly hôn. Về con chung: Ông T và bà D có 01 con chung là trẻ Lê Ngô Tiểu M, sinh ngày 19/01/2014, giới tính: Nữ, ông T, bà D thống nhất thỏa thuận giao trẻ M cho bà D trực tiếp nuôi, ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng. Về tài sản chung: Ông T và bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 15/7/2019, ông T và bà D nộp đơn rút yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Tại Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 905/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân quận 12 quyết định:

"Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 373/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án.

Hoàn lại cho người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Trần Thị Mỹ D và ông Lê Ngô Thanh T số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0008782 ngày 18/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh."

Ngoài ra, Quyết định đình chỉ sơ thẩm còn quyết định quyền kháng cáo của các đương sự và kháng nghị của Viện kiểm sát.

Ngày 25/7/2019, Tòa án nhân dân huyện quận 12 ban hành Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định số 58/2019/TB-TA, nội dung: Sửa chữa, bổ sung Quyết định việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 905/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/7/2019 về tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm.

Ngày 26/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận 12 kháng nghị toàn bộ Quyết định việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 905/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân quận 12, nội dung: Tòa án nhân dân quận 12 căn cứ vào Điểm c, Khoản 1, Điều 217; Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để ban hành Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu và quyết định hoàn trả lại số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng cho ông T, bà D là không đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Về căn cứ pháp lý của quyết định sơ thẩm: Ngày 18/3/2019, Tòa án nhân dân quận 12 thụ lý việc dân sự "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa ông Lê Ngô Thanh T và bà Trần Thị Mỹ D. Ngày 15/7/2019, ông T và bà D có đơn xin rút đơn yêu cầu, thuộc trường hợp đình chỉ việc xét đơn yêu cầu theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhưng Tòa án nhân dân quận 12 căn cứ vào Điểm c, Khoản 1, Điều 217; Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự là viện dẫn không đúng điều luật áp dụng.

[2] Về tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm: Khoản 5, Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì: Trường hợp Tòa án ra quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu do người yêu cầu rút đơn yêu cầu theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp được sung vào công quỹ nhà nước. Nhưng Tòa án nhân dân quận 12 quyết định trả lại tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp cho ông T, bà D là không phù hợp với quy định nêu trên.

[3] Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định số 58/2019/TB-TA ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân quận 12 có nội dung được sửa chữa, bổ sung không phải do lỗi rõ ràng về chính tả, về số liệu do nhầm lẫn hoặc tính toán sai là không đúng quy định tại Khoản 1, Điều 268 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận 12, sửa một phần Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 905/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân quận 12 về căn cứ pháp lý, tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm và hủy Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định số 58/2019/TB-TA ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân quận 12.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 314; Điểm c, Khoản 2, Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Khoản 5, Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận 12 và sửa một phần Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 905/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân quận 12:

Căn cứ Điều 48; Điều 219; khoản 2 Điều 273; Điều 361; Điểm c, Khoản 2, Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 1: Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 373/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

Điều 2. Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án ông Lê Ngô Thanh T và bà Trần Thị Mỹ D đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0008782 ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 12.

Điều 3. Hủy Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định số 58/2019/TB-TA ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân quận 12.

- Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (TM).

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thanh Minh